

Số: /BC-UBND

Nguyên Bình, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Thực hiện Kế hoạch số 156-KH/HU ngày 13/02/2023 của Huyện ủy Nguyên Bình về việc Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Đánh giá công tác chỉ đạo triển khai

Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới, hội nhập phát triển kinh tế, UBND huyện Nguyên Bình đã có nhiều chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, thu hút các dự án đầu tư ngày càng nhiều, từ đó tạo việc làm cho hàng nghìn lao động ở địa phương. Cùng với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đội ngũ công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) và hoạt động Công đoàn trên địa bàn huyện ngày càng trưởng thành, phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, đa dạng về cơ cấu ngành nghề và loại hình hoạt động, đóng vai trò nòng cốt trong khối liên minh công nhân, nông dân và đội ngũ tri thức. Nhìn chung, đội ngũ CNVCLĐ huyện Nguyên Bình đã phát huy tính cần cù, nỗ lực trong học tập, lao động, sản xuất thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thể hiện sự năng động, sáng tạo, thích ứng với cơ chế thị trường, nhanh chóng tiếp thu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất; cán bộ, công chức, viên chức đơn vị hành chính sự nghiệp ngày càng được chuẩn hóa về chính trị, chuyên môn, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đội ngũ CNVCLĐ huyện đã thể hiện được

vị trí, vai trò trong thời đại kinh tế mới, đóng góp to lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong 15 năm qua (2008-2023) công tác đào tạo, đào tạo lại cho công nhân về lý luận chính trị, chuyên môn nghề nghiệp được tích cực triển khai, UBND huyện đã chỉ đạo Chỉ đạo Phòng Lao động - TB&XH phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX huyện tiến hành khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động trong độ tuổi trên địa bàn huyện để nắm bắt tình hình và tổ chức lớp học nghề trên địa bàn bằng các hình thức như gửi văn bản tuyên sinh gửi các xã, thị trấn, cử giáo viên trực tiếp đi đến các xóm, xã để khảo sát và phối hợp các phòng, ban chuyên môn của huyện để tư vấn tuyên truyền chính sách học nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện. Công tác dạy nghề đã từng bước gắn liền với nhu cầu thiết thực của xã hội, của các doanh nghiệp, từng bước đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ công nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; đội ngũ giáo viên tăng lên cả về số lượng, chất lượng. Hiện nay trên địa bàn huyện có **01** Trung tâm GDNN - GDTX huyện được đầu tư cơ sở hạ tầng và các thiết bị hỗ trợ cơ bản đáp ứng được nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn huyện, được bố trí **01** cán bộ quản lý công tác giáo dục nghề nghiệp và **04** giáo viên. Đội ngũ cán bộ, giáo viên thường xuyên được nâng cao năng lực trình độ chuyên môn và kỹ năng giảng dạy...; bên cạnh đó còn bố trí **01** công chức tại phòng Lao động – TB&XH huyện kiêm nhiệm tham mưu quản lý công tác dạy nghề trên địa bàn huyện. Nhờ đó, công tác giáo dục nghề nghiệp của huyện đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện.

Các văn bản đã ban hành, gồm: Kế hoạch của UBND huyện Nguyên Bình về việc “Triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2017¹”; “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019²”; “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020³”; “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021⁴”. Ngoài ra còn nhiều văn bản đơn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo khác.

2. Đánh giá kết quả thực hiện

2.1. Việc thực hiện, chấp hành các chế độ, chính sách pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích công nhân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân:

Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh trong tình hình mới, UBND huyện đã chỉ đạo, phối hợp với các, các ngành chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện và chấp hành pháp luật lao động, các chế độ, chính sách của công nhân, tổ chức thực hiện tốt Luật lao động, luật bảo hiểm xã hội..., kịp thời giải quyết tình

¹ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 13/02/2017.

² Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 28/06/2019.

³ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 04/03/2020.

⁴ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 03/3/2021.

trạng bất ổn về tình hình lao động tại một số doanh nghiệp, giải quyết đơn thư, kiến nghị về tiền lương, bảo hiểm xã hội, các chế độ, chính sách của người lao động, góp phần củng cố tình hình quan hệ lao động trên địa bàn đồng thời tạo sự ổn định về chính trị và phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Các cấp, các ngành đã tích cực chủ động cùng các cơ quan chức năng tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung và cụ thể hóa các luật, nghị định, thông tư liên quan đến chính sách, chế độ của người lao động và tổ chức Công đoàn như Bộ Luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, Luật Bảo hiểm thất nghiệp...

Đẩy mạnh công tác kiểm tra chấp hành pháp luật, bảo đảm quyền lợi các bên trong quan hệ lao động nhất là với người lao động. Các ban ngành đoàn thể của huyện đã tích cực, chủ động phối hợp với LĐLĐ huyện tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động nhất là việc bảo đảm pháp luật về lao động và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh, xử lý vi phạm. Nhìn chung, các doanh nghiệp thực hiện khá tốt về việc: Người lao động được giao kết hợp đồng lao động; xây dựng và đăng ký nội quy lao động, đăng ký tăng lương, bảng lương; thỏa ước lao động tập thể, đóng bảo hiểm xã hội, trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân đầy đủ cho người lao động.... Qua đó, đảm bảo quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật lao động; hạn chế được tai nạn lao động, tranh chấp, khiếu kiện; từng bước tạo mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

2.2. Công tác giáo dục nghề nghiệp: có nhiều chuyển biến, nhận thức của cấp ủy, chính quyền địa phương của các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác đào tạo nghề, học nghề được nâng lên.

Việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn đã tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nâng cao kiến thức, tiếp cận thông tin về kinh tế thị trường, tiếp cận các tiến bộ khoa học, kỹ thuật và đã ứng dụng vào sản xuất, tăng năng xuất lao động, nâng cao thu nhập, từng bước ổn định cuộc sống, góp phần vào phát triển kinh tế gia đình và địa phương, tăng dần tỉ lệ lao động qua đào tạo, giảm tỷ lệ hộ nghèo tại địa phương;

Trung tâm GDNN – GDTX huyện có cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng công tác dạy nghề.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm:

- Các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 20-NQ/TW đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong huyện được giữ vững và nâng cao,

đa dạng về cơ cấu, đã hình thành ngày càng đông đảo bộ phận công nhân trí thức, phát huy rõ là lực lượng nòng cốt của khối liên minh công - nông - trí, là cơ sở chính trị vững chắc của Đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân. Đội ngũ công nhân, CNVC, người lao động trên địa bàn huyện có sự trưởng thành về nhận thức chính trị, hiểu biết về pháp luật, trình độ học vấn, tay nghề chuyên môn. Các chế độ, chính sách về bảo hiểm, lương, chăm sóc sức khỏe, an toàn lao động được cải thiện đáng kể. Vai trò của tổ chức Công đoàn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CNVCLĐ được phát huy rõ nét. Các phong trào thi đua yêu nước ngày càng đi sâu đã khơi dậy lòng yêu nước, phấn đấu vươn lên trong lao động, sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ được giao trong CNVCLĐ. Quan hệ lao động trong doanh nghiệp tương đối ổn định, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương.

- Cấp ủy, Chính quyền các xã, thị trấn đã quan tâm đến công tác dạy nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn để gắn công tác đào tạo nghề với chương trình nông thôn mới của địa phương. Qua học nghề, lao động nông thôn nắm bắt được những kiến thức mới, công nghệ mới tạo ra nguồn nhân lực có chuyên môn tay nghề, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập cho bản thân, gia đình, góp phần xóa đói, giảm nghèo ở địa phương.

1.2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác đào tạo nghề, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hiệu quả chưa cao, đội ngũ công nhân lao động trực tiếp tiếp sản xuất trình độ tay nghề còn thấp, tác phong công nghiệp, ý thức chấp hành kỷ luật chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Một số lao động nông thôn chưa nhận thức đầy đủ về việc học nghề để tạo việc làm, góp phần khắc phục khó khăn về kinh tế gia đình. Vì thế, một số xã việc tổ chức các lớp học nghề chưa mang lại hiệu quả kinh tế, học nghề xong nhưng một số lao động nông thôn chưa mạnh dạn đầu tư để phát triển sản xuất.

- Vấn đề việc làm, tiền lương, thu nhập, đời sống của công nhân lao động còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định. Tình trạng vi phạm pháp luật lao động vẫn còn xảy ra ở một số doanh nghiệp, trọng điểm là vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN vẫn còn diễn ra, nợ đọng, tránh né đóng bảo hiểm xã hội vẫn còn tồn tại.

1.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Một số cấp ủy Đảng chưa thật sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ triển khai Nghị quyết. Các cơ quan quản lý nhà nước chưa thường xuyên thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, chưa có chế tài xử lý hiệu quả đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật lao động và các chế độ, chính sách liên quan để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho người lao động.

- Một bộ phận công nhân chưa thực sự có ý thức vươn lên, thiếu gắn bó với doanh nghiệp, chưa chủ động học tập nâng cao tay nghề, kỹ năng chuyên môn,

nghiệp vụ thiếu tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động, bản lĩnh chính trị và ý thức giác ngộ giai cấp chưa cao. Người lao động chủ yếu là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn còn hạn chế, tuổi của học viên không đồng đều nên tiếp thu kiến thức chậm, khó khăn cho công tác quản lý và truyền đạt kiến thức của giáo viên.

2. Bài học kinh nghiệm

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải được thực hiện triển khai đồng bộ trong hệ thống chính trị và trong nhân dân. Các cấp ủy Đảng phải có sự chỉ đạo quyết liệt; các cấp chính quyền phải nâng cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, quản lý, điều hành; các tổ chức chính trị - xã hội mà nòng cốt là Công đoàn các cấp phải năng động, sáng tạo trong tham mưu, đẩy mạnh phương thức phối hợp thống nhất nhất hành động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp CNVCLĐ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các chế độ, chính sách đối với CNVCLĐ thường xuyên, nghiêm túc. Chú trọng việc nâng cao đời sống về vật chất, tinh thần cho công nhân, người lao động.

- Chú trọng việc xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh về mọi mặt; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với công nhân, người lao động; quan tâm chăm lo quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng lực lượng công nhân, người lao động; tập trung xây dựng và phát triển TCCSĐ trong doanh nghiệp, phát triển Đảng trong công nhân. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, vận động, nắm chắc tình hình công nhân, người lao động nhất là công nhân lao động người dân tộc thiểu số; phát huy dân chủ cơ sở; giải quyết kịp thời những bức xúc chính đáng của công nhân, người lao động; nêu cao ý thức tự lực, tự cường và tạo lập niềm tin cho công nhân lao động.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH GIAI CẤP CÔNG NHÂN TRONG THỜI GIAN TỚI

Cùng với sự phát triển và hội nhập phát triển kinh tế - xã hội trong những năm gần đây. Nhu cầu về nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn tay nghề cao ngày càng gia tăng, cần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn; trong đó, tập trung đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn đủ trình độ, năng lực vào làm việc ở các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp, dịch vụ, các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, dự án đầu tư lớn và đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để chuyển đổi nghề; đào tạo nghề nông nghiệp cho một bộ phận lao động nông thôn để thực hành sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại; góp phần nâng cao chất lượng lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; thực hiện hiệu

quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cấp ủy các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí của giai cấp công nhân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Tổ quốc, hội nhập quốc tế. Tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về Công đoàn, CNVCLĐ, trọng tâm là Bộ Lao động và Luật Công đoàn hiện hành; Luật BHXH, BHYT...

2. Chú trọng thực hiện cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, có cơ chế, chính sách phù hợp, thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực nhằm tạo nhiều việc làm mới và nâng cao thu nhập cho công nhân lao động trên địa bàn huyện. Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn huyện đạt đến năm 2025 đạt 27,9% và đến năm 2030 đạt 32%.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, CNVCLĐ, đảm bảo các điều kiện thuận lợi về vật chất, tinh thần cho sự phát triển của người lao động, CNVCLĐ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với những hành vi cố tình vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, đặc biệt là về tiền công, tiền lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về việc tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Ban dân vận Huyện ủy;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Hiển Hòa